

Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ

*Vũ Thu', ngày 02 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU', TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 200/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Trịnh Văn D**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Lê Thị Thu M**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh D và chị M tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/02/2014. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có quan điểm sống và cách sống không hợp nhau, cuộc sống chung quá mệt mỏi, nặng nề. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nhất là vào tháng 7/2019 và sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu' đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu

thuận của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh D và chị M.

[2] Về quan hệ con chung: Anh D, chị M có 02 con chung là Trịnh Diệp L, sinh ngày 15/11/2014 và Trịnh Diệp A, sinh ngày 04/7/2016. Ly hôn, anh D, chị M thống nhất giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Diệp A, giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Diệp L. Anh D, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh D, chị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh D, chị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh D, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh D, chị M mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của anh D, chị M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Trịnh Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Diệp A, sinh ngày 04/7/2016, giao cho chị Lê Thị Thu M trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Diệp L, sinh ngày 15/11/2014. Anh D, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003968 và số 0003969 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh Trịnh Văn D và chị Lê Thị Thu M đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số x/2014 ngày 05/02/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**